

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/DS-ST

Ngày: 16 - 4 - 2021

“Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Công Quốc**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Huỳnh Thanh Trà**

2. Ông Huỳnh Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Đình Vui** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ly Na** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 250/2020/TLST-DS ngày 29/12/2020 về việc tranh chấp “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-DS ngày 08/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/QĐST-DS ngày 29/3/2021 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Kim Y**, sinh năm 1969; Trú tại: đường X, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

* *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn C**; Trú tại: đường H, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/11/2020, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Trần Thị Kim Y trình bày:*

Bà làm nghề kinh doanh buôn bán, ông Nguyễn Văn C là khách hàng có mua đường của bà nhiều lần nhưng chưa trả đủ tiền. Ngày 30/11/2020 giữa ông C và bà có viết giấy xác nhận nợ số tiền là 13.700.000đ.

Qua nhiều lần liên hệ đòi lại số tiền nói trên nhưng ông C không trả nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn C phải trả cho bà số tiền nợ nói trên.

* Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn C theo đúng địa chỉ bà Y cung cấp và ghi trong giấy xác nhận nợ. Ông Nguyễn Văn C đã ký nhận văn bản tố tụng nhưng không có bất kỳ phản hồi nào và cũng không đến Tòa án tham gia hòa giải. Tại phiên tòa ông C vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó không có ý kiến, lời khai tại hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng về thẩm quyền, quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các bước thủ tục tố tụng, đảm bảo để các bên đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền của mình. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án là đảm bảo về mặt thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Cùng với yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn Trần Thị Kim Y cung cấp giấy xác nhận nợ ngày 30/11/2020, bị đơn Nguyễn Văn C đã nhận được thông báo thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến phản hồi về vụ án. Điều này thể hiện bị đơn cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả tiền nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn - ông Nguyễn Văn C phải trả số tiền 13.700.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu, yêu cầu của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về các vấn đề của vụ án như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền phát sinh từ giao dịch dân sự. Bị đơn Nguyễn Văn C có địa chỉ cư trú tại quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nên căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết vụ án là đúng về mặt thẩm quyền.

[1.2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa sơ thẩm hôm nay, gửi đầy đủ các văn bản tố tụng cho các bên đương sự, tiến hành các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải để các bên đương sự thực hiện các quyền của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện quyền phản hồi về vụ án đồng thời tại phiên tòa vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án thì thấy rằng: Theo giấy xác nhận nợ được lập ngày 30/12/2020, ông C xác nhận còn nợ bà Trần Thị Kim Y số tiền 13.700.000đ. Tại giấy

xác nhận nợ, các bên không cam kết thời điểm trả tiền. Tuy nhiên đến nay đã hơn 03 tháng kể từ ngày Tòa án thụ lý vụ án và tổng đạt thông báo cho bị đơn nhưng bị đơn không có phản hồi đồng thời cũng không thực hiện nghĩa vụ trả tiền là vi phạm về mặt nghĩa vụ thanh toán. Do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Trần Thị Kim Y, buộc bị đơn Nguyễn Văn C phải trả cho bà số tiền 13.700.000đ như giấy xác nhận nợ đã đề cập.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 274; Điều 275; Điều 280; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim Y đối với ông Nguyễn Văn C;

*** Xử:**

1/ Buộc ông Nguyễn Văn C phải trả cho bà Trần Thị Kim Y số tiền 13.700.000đ (Mười ba triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2/ Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn C phải chịu 685.000đ (Sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả bà Trần Thị Kim Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 342.500đ (Ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0005214 ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3/ Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm

nay. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- Đường sự;
- Chi cục THA DS quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Quốc